

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19/5/2022.

V/v: **Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Danh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2022, về việc: “**Ly hôn và tranh chấp về nuôi con**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/QĐST-HNGĐ, ngày 29/4/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn Kh – sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: **ấp 5, xã V, huyện G, tỉnh K.**

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Hồng Nh** - sinh năm 1996, có mặt.

Địa chỉ: **ấp 5, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày **09/3/2022**, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn **ông Huỳnh Văn Kh** như sau:

Ông kết hôn với bà **Nguyễn Hồng Nh** vào năm 2011, hôn nhân **tự nguyện**, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn **trễ hạn** vào **năm 2017** tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G vào ngày 12/02/2017.

Vợ chồng ông sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do **tính tình không hợp nhau**, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ ông ứng xử không lịch sự với mẹ chồng, vợ ông thường xuyên đi nhậu về khuya, ông khuyên can nhiều lần nhưng vợ ông không nghe mà còn cãi lại. Ngày 26/02/2022, vợ chồng ông đi nhậu chung, khi về nhà lời qua tiếng lại dẫn đến đánh nhau nên vợ chồng ông đã sống ly thân từ ngày 26/02/2022 cho đến nay. Sau đó, vợ ông dẫn con gái tự ý bỏ nhà đi vào ngày 10/3/2022 đến ngày 31/3/2022 cho con nghỉ học, thấy vậy ông năn nỉ vợ ông dẫn con về. Ông nhận thấy vợ chồng không còn khả năng chung sống với nhau được nữa và ông không còn tình cảm yêu thương gì đối với bà **Nguyễn**

Hồng Nh nên ông xin Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với **bà Nguyễn Hồng Nh**.

Thời gian chung sống vợ chồng ông có 01 con người chung tên **Huỳnh Ngọc H** - sinh ngày 11/9/2012.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông không có tài sản chung.

Về nợ chung: Ông cam kết vợ chồng ông không có nợ chung.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Ông xin được ly hôn với **bà Nguyễn Hồng Nh**.

Về con chung: Ông xin nuôi con chung tên **Huỳnh Ngọc H** - sinh ngày 11/9/2012 và không yêu cầu **bà Nguyễn Hồng Nh** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông không có tài sản chung nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông cam kết vợ chồng ông không có nợ chung nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn **bà Nguyễn Hồng Nh** trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông Kh về hôn nhân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung. Về mâu thuẫn gia đình thì bà cho rằng vợ chồng bà không có mâu thuẫn gì để phải ly hôn, thỉnh thoảng bà có đi uống rượu với bạn bè anh em bà con nhưng có xin phép chồng và mẹ chồng, chỉ có ngày 26/02/2022, vợ chồng bà cùng đi uống rượu, khi về nhà có cãi vã và xô xát nhau. Do tuổi thân nên ngày 10/3/2022, bà dẫn con đi chơi lòng vòng cho thoải mái đầu óc đến ngày 30/3/2022 thì dẫn con trở về nhưng chồng và gia đình chồng không quan tâm. Hiện bà còn thương chồng nên bà xin Tòa án giải quyết cho vợ chồng bà được đoàn tụ.

Nguyên vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Bà **không đồng ý** ly hôn với ông **Huỳnh Văn Kh**.

Về con chung: Bà yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông **Huỳnh Văn Kh** **phải cấp dưỡng nuôi con**.

Về tài sản chung: Vợ chồng bà không có tài sản chung nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng bà không có nợ chung nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông **Huỳnh Văn Kh** giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và cương quyết xin ly hôn với **bà Nguyễn Hồng Nh**. Về con chung ông xin nuôi con chung và không yêu cầu **bà Nh** cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Hồng Nh không đồng ý ly hôn và xin nuôi con chung, không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh kết hôn với nhau vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36/2017, ngày 21/02/2017, như vậy Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của ông bà là hôn nhân tự nguyện và vợ chồng ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh có thời gian sống hạnh phúc được 10 năm nhưng trong quá trình sống chung vợ chồng ông bà bất đồng quan điểm dẫn đến phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được. Ông Kh cho rằng vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, bà Nh thường đi nhậu về khuya, ông khuyên can nhưng bà Nh không nghe mà còn cãi lại. Bà Nguyễn Hồng Nh cũng thừa nhận bà có đi uống rượu nhưng không thường xuyên, ngày 26/02/2022, vợ chồng bà có đi nhậu chung, khi về nhà có xảy ra cự cãi và xô xát nên bà dẫn con bỏ đi 20 ngày, từ khi bà trở về thì chồng bà không còn quan tâm đến bà. Ngày 31/3/2022, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ nhưng ông Huỳnh Văn Kh vẫn cương quyết xin ly hôn. Tại phiên tòa, ông Huỳnh Văn Kh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và cương quyết xin ly hôn với bà Nguyễn Hồng Nh đồng thời tỏ rõ thái độ không còn tình cảm yêu thương bà Nguyễn Hồng Nh. Xét thấy, vợ chồng ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh có cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nhưng ông bà không tự hàn gắn được, điều đó cho thấy mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Huỳnh Văn Kh.

[4] Về con chung: Ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh hiện có con 01 người con chung tên Huỳnh Ngọc H - sinh ngày 11/9/2012 hiện đang sống chung với gia đình ông Kh.

Ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh cùng có yêu cầu nuôi con chung. Tuy nhiên, bà Nh hiện không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có điều kiện nuôi con. Ông Kh có công việc, có thu nhập và đủ điều kiện nuôi con. Mặt khác, cháu Huỳnh Ngọc H - sinh ngày 11/9/2012 có nguyện vọng sống chung với cha nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử giao cháu Hân cho ông Huỳnh Văn Kh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Văn Kh không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh đều xác định vợ chồng bà không có tài sản chung và cam kết không có nợ chung nên ông bà không yêu cầu, vì vậy, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Ông Huỳnh Văn Kh phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0006742, ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn Kh.

Về hôn nhân: Xử cho ông Huỳnh Văn Kh và bà Nguyễn Hồng Nh được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao cháu Huỳnh Ngọc H - sinh ngày 11/9/2012 cho ông Huỳnh Văn Kh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Bà Nguyễn Hồng Nh được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được phép ngăn cản bà thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Văn Kh không yêu cầu, nên HĐXX miễn xét.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về nợ chung và tài sản chung: HĐXX miễn xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn Kh phải chịu nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0006742, ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang